

BẢN TIN HÀNG NGÀY

30 Tháng 7 2025

Vn-Index tăng hơn 14 điểm

- Vn-Index tăng hơn 15 điểm trong khoảng 1 tiếng đầu ngày, sau đó giảm dần và giảm tới hơn 10 điểm đầu phiên chiều, nhưng rồi lại hồi phục trong suốt phiên chiều và đóng cửa tăng 14 điểm
- Số mã tăng gấp đôi số mã giảm, trong đó có tới 21 mã tăng trần như VPB SHB AGG AAA APH VSC LDG SCR GEX SJS VIX
- Nhóm tăng mạnh nhất là chứng khoán, ngân hàng, thép, bán lẻ, khu công nghiệp, cảng biển và logistics,
- VIC giảm 3.7 điểm và đóng góp lớn nhất vào chiều giảm
- Dầu khí là nhóm giảm mạnh nhất
- Nhóm bất động sản phân hóa: 1 số mã tăng tốt như NLG CEO, trong khi 1 số mã giảm như DXG DXS NTL
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 40% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

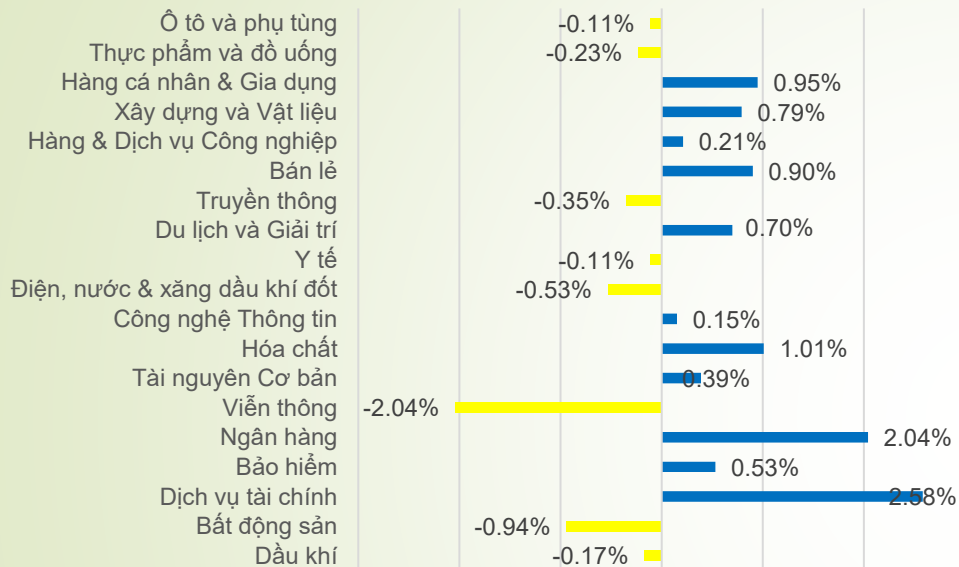


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,507.6	261.5	105.7
(+/-)	14.22	6.15	-0.4
(%)	0.95%	2.41%	-0.38%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,612	173	78
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	40,366	3,204	963
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	873	106	(11)
Số mã tăng	223	112	119
Số mã giảm	111	50	162
Số mã giá không đổi	39	65	86

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	34.32	1.24
2	Nguyên vật liệu	19.35	1.65
3	Công nghiệp	14.52	2.17
4	Hàng Tiêu dùng	17.31	2.35
5	Dược phẩm và Y tế	15.21	1.58
6	Dịch vụ Tiêu dùng	25.07	4.66
7	Viễn thông	31.68	5.92
8	Tiện ích Cộng đồng	15.91	1.76
9	Tài chính	18.69	1.91
10	Ngân hàng	10.02	1.58
11	Công nghệ Thông tin	20.25	4.17

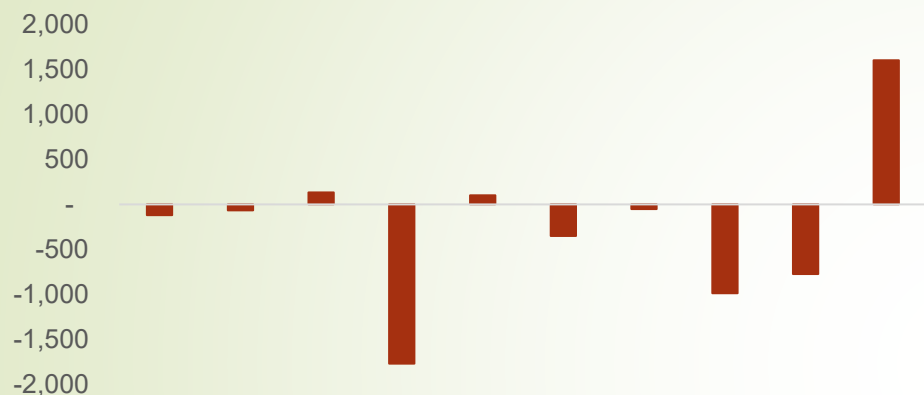
- Như đã nhận định ngày hôm qua, chúng tôi đánh giá phiên hôm qua là phiên không tệ. Điểm số giảm mạnh là điều đương nhiên sẽ phải xảy ra sớm hay muộn, vấn đề là lực cầu bắt đáy vẫn rất lớn và gần như không có hiện tượng giảm sàn mất thanh khoản
- Sau phiên giảm điểm hôm qua, phiên hôm nay đương nhiên là tiếp tục tích cực: số lượng mã tăng điểm lớn, áp lực bán giảm dần, và nhiều mã tăng trần
- Thời điểm đầu phiên chiều, lúc Vn-Index giảm 10 điểm là thích hợp để mua vào
- Tuy vậy, vùng 1,560 điểm sẽ trở thành kháng cự ngắn hạn, do đó, nhà đầu tư tiếp tục canh mua vào trong nhịp giảm nhẹ, và chưa cần phải mua đuổi.
- Tóm lại, chúng tôi vẫn đánh giá thị trường thiên về xu hướng tích cực trong thời gian tới.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
VPB	6.99%	SJS	6.91%	VIX	6.89%	HAG	2.63%	VGC	6.67%	HSG	5.00%	PGD	1.52%	AAA	6.92%
SHB	6.98%	NLG	4.40%	VND	5.94%	VHC	2.38%	VCG	3.04%	DHC	4.55%	SHP	1.11%	DPM	4.80%
CTG	5.48%	KBC	2.24%	AGR	2.92%	DBC	2.09%	CII	2.74%	NKG	2.80%	GEG	0.92%	DGC	2.36%
VIB	4.31%	CRE	2.16%	CTS	2.40%	PAN	1.82%	HTI	1.81%	PTB	0.75%	REE	0.75%	DPR	1.28%
TPB	3.92%	NVL	1.84%	SSI	1.80%	SBT	1.22%	CTD	0.64%	HPG	0.20%	BWE	0.63%	DCM	1.25%
OCB	3.10%	DIG	1.61%	HCM	1.39%	MSN	1.11%	BMP	-0.49%	ACG	-0.27%	CHP	0.44%	PHR	0.81%
STB	2.71%	BCM	1.32%	ORS	1.37%	FMC	0.81%	PC1	-0.61%			TDM	0.00%	CSV	0.56%
MBB	2.05%	HDC	1.08%	BCG	1.11%	SAB	0.53%	HHV	-0.80%			HNA	0.00%	GVR	0.00%
BID	1.87%	PDR	0.48%	TVS	0.78%	BAF	0.43%	CTR	-2.00%			PGV	0.00%	VFG	-0.17%
TCB	1.77%	KDH	0.36%	DSC	0.28%	VCF	0.12%					NT2	0.00%		
NAB	1.69%	VRE	0.36%	VCI	0.12%	MCM	0.00%					GAS	-0.15%		
MSB	1.45%	KOS	0.00%	BSI	-0.44%	ASM	-0.24%					TMP	-0.31%		
ACB	1.10%	IJC	0.00%	FTS	-0.49%	VNM	-0.47%					POW	-0.34%		
HDB	0.57%	HDG	-0.56%	VDS	-1.16%	BHN	-0.80%					PPC	-0.45%		
VCB	-0.16%	VHM	-0.65%	DSE	-1.96%	KDC	-1.82%					VSH	-2.04%		
LPB	-0.29%	SZC	-0.96%	EVF	-2.91%	ANV	-3.24%								
EIB	-2.56%	DXG	-1.03%												
SSB	-3.27%	SIP	-1.06%												
		QCG	-2.26%												
		VPI	-2.61%												
		TCH	-3.25%												
		VIC	-3.27%												
		DXS	-4.52%												

Giao dịch khối ngoại

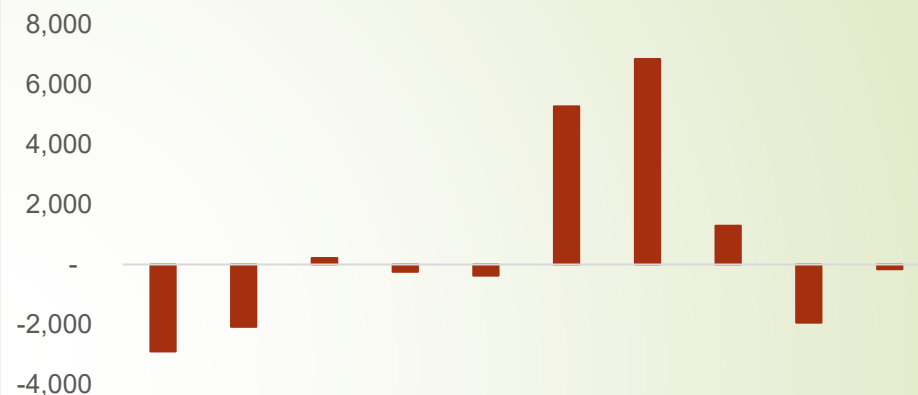
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	FUEVFNVD	HOSE	619.91	0.61	619.30
2	SHB	HOSE	175.46	5.30	170.16
3	VIX	HOSE	305.58	183.41	122.16
4	VNM	HOSE	155.67	40.94	114.73
5	CTG	HOSE	308.46	206.42	102.04
6	VPB	HOSE	420.07	321.40	98.67
7	GEX	HOSE	172.44	96.12	76.32
8	HSG	HOSE	83.87	11.30	72.57
9	SHS	HNX	90.58	18.18	72.40
10	NVL	HOSE	82.35	11.56	70.79
11	VCG	HOSE	83.22	17.96	65.26
12	VSC	HOSE	66.82	12.50	54.31
13	DPM	HOSE	57.87	7.23	50.64
14	DXG	HOSE	72.53	23.70	48.82
15	TPB	HOSE	55.84	7.33	48.51

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	SSI	HOSE	125.94	367.92	- 241.98
2	FPT	HOSE	130.56	247.07	- 116.51
3	VCI	HOSE	53.53	141.32	- 87.79
4	VCB	HOSE	37.85	118.29	- 80.43
5	E1VFN30	HOSE	5.82	47.22	- 41.40
6	HHV	HOSE	3.09	33.23	- 30.14
7	POW	HOSE	7.92	33.22	- 25.30
8	PLX	HOSE	11.00	36.19	- 25.19
9	MCH	UPCoM	9.11	33.88	- 24.77
10	FTS	HOSE	21.15	45.37	- 24.22
11	ANV	HOSE	15.12	36.33	- 21.21
12	BAF	HOSE	1.62	20.20	- 18.58
13	CTR	HOSE	0.71	18.58	- 17.87
14	DGW	HOSE	8.04	23.43	- 15.39
15	KDH	HOSE	11.97	26.84	- 14.86

Cập nhật vĩ mô

Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm khi đàm phán thương mại với Trung Quốc chưa đạt kết quả

Các chỉ số chính của chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên 29/7 khi tiến trình đàm phán thương mại với Trung Quốc bị đình trệ. Đồng thời, nhà đầu tư cũng đang chuẩn bị cho kết quả cuộc họp của Fed.

Hơn 15.3 triệu tỷ đồng chảy vào hệ thống ngân hàng

Tính đến hết tháng 5, tiền gửi của cư dân và các tổ chức kinh tế chảy vào các tổ chức tín dụng đạt hơn 15.34 triệu tỷ đồng, xác lập kỷ lục mới.

Tỷ giá hôm nay 30/7: USD vượt đỉnh 26.400 đồng

Tỷ giá USD sáng 30/7 tiếp tục tăng tại ngân hàng và thị trường tự do, trong khi euro giảm sâu, DXY lên đỉnh cao nhất một tháng. Tỷ giá trung tâm do NHNN công bố sáng 30/7 tăng thêm 22 đồng, lên mức cao 25.228 VND/USD, cao nhất từ trước đến nay.

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	71.77	3.53%	4.64%	-3.85%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	69.21	3.75%	4.53%	-3.50%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,325.90	0.51%	-3.29%	25.93%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,228	0.09%	0.20%	3.67%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,400	0.00%	0.30%	3.32%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,450	-0.04%	-0.04%	2.32%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.85%	-0.65%	0.92%	1.81%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.48%	0.02%	0.07%	0.36%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.60%	0.02%	0.09%	0.43%

Bản tin doanh nghiệp



Vint

IDI báo lãi tăng 83%, cao nhất 11 quý

LNST quý 2 tăng 83%, lên mức 33 tỷ nhờ giá bán và tỷ giá ngoại tệ tăng, tăng lãi tiền gửi ngân hàng và chi phí cước tàu đã hạ nhiệt so với quý II/2024.



FPT Retail lãi kỷ lục, bán lượng nhỏ cổ phần Long Châu

FRT tiếp tục tăng trưởng lợi nhuận cao trong quý II đạt 157 tỷ đồng, giúp lợi nhuận bán niên kỷ lục 370 tỷ đồng. Công ty giảm 2,15% cổ phần tại công ty con Đầu tư Long Châu.



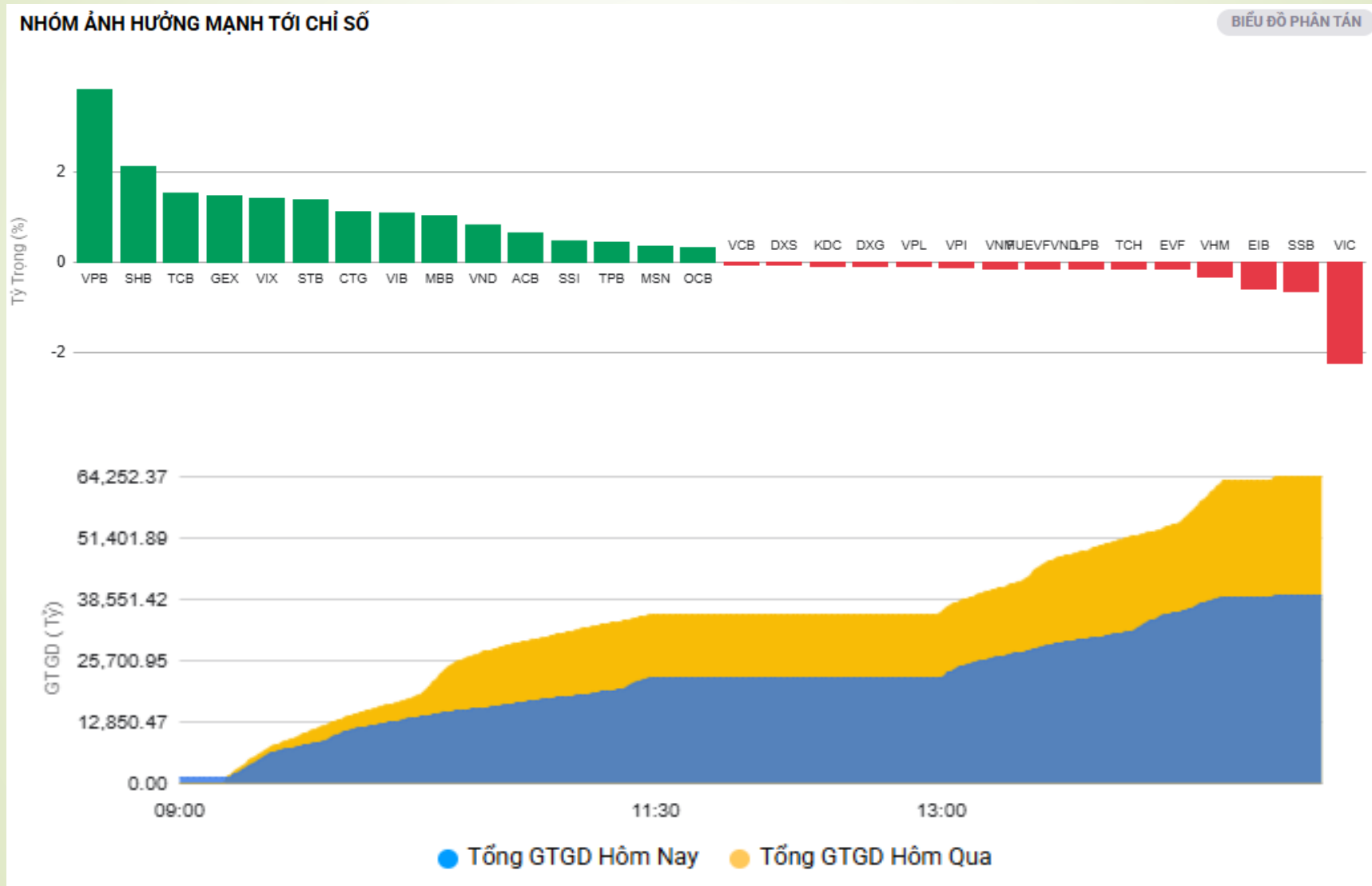
Báo lãi lớn, Đèo Cả (HHV) rót thêm vốn vào dự án cao tốc gần 9.000 tỷ đồng

HHV sẽ nâng tỷ lệ sở hữu tại dự án cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo từ 38% lên 57,4%. Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo là dự án thành phần thuộc tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 – 2020, đi qua địa phận tỉnh Khánh Hòa và Lâm Đồng. Dự án có tổng chiều dài 78,5km, tổng vốn đầu tư 8.925 tỷ, được đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP), do liên danh Tập đoàn Đèo Cả và Công ty 194 triển khai. Tuyến cao tốc này đã chính thức thông xe vào dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5 năm 2024.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
DBD	07/01/2025	06/30/2025	07/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
SAB	07/01/2025	06/30/2025	07/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
VC3	08/04/2025	08/01/2025	08/01/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	9.00%	
VNC	07/10/2025	07/09/2025	08/01/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.00%	200
IVS	07/22/2025	07/21/2025	08/05/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	0.49%	48
CII	08/06/2025	08/05/2025	08/05/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	14.00%	
ADP	07/10/2025	07/09/2025	08/06/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
CEO	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	5.00%	
OCB	07/18/2025	07/17/2025	08/07/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
MWG	07/25/2025	07/24/2025	08/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
BMC	07/25/2025	07/24/2025	08/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
PMB	07/31/2025	07/30/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
PRE	07/30/2025	07/29/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
NBC	08/05/2025	08/04/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VID	08/05/2025	08/04/2025	08/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VFG	08/05/2025	08/04/2025	08/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SZB	07/22/2025	07/21/2025	08/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (30/7/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	25,250	-12.5%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	15,900	14.3%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	26,300	34,500	-23.8%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	26,435	27,400	-3.5%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	24,174	23,000	5.1%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	26,650	-3.2%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	46,200	-16.5%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	60,900	19.1%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	38,100	23.1%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	24,167	25,400	-4.9%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	14,880	18,900	-21.3%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	13,310	16,500	-19.3%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	40,900	18.6%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	27,600	39.7%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	16,068	19,300	-16.7%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	7,000	10,550	-33.6%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	29,650	21.4%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	28,100	-19.9%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	60,180	73,500	-18.1%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	91,500	-27.8%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	49,300	-3.7%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	61,600	57,500	7.1%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	32,700	-7.6%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	24,400	-27.5%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	20,200	20,700	-2.4%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	18,050	10.2%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.